

Số: 16/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 6, khu 7, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Tùng, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, khu 7, phường Thị C, thành phố B, tỉnh B. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 16/3/2010 và Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 23/02/2012. Chị T tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con.

chung, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: AA/2018/0002241 ngày 28/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Chị T đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B
- VKSND thành phố
- Chi cục THADS thành phố
- UBND phường T
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhàn